

**UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1105 /STP-BTTP
V/v triển khai thực hiện Thông tư
số 44/2014/TT-BTNMT,
45/2014/TT-BTNMT.

Đồng Nai, ngày 03 tháng 9 năm 2014

Kính gửi:

- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.


Ngày 01/8/2014, Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư số 44/2014/TT-BTNMT, 45/2014/TT-BTNMT quy định về hồ sơ giám định tư pháp và mẫu giám định tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Sở Tư pháp đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa cập nhật vào trang Thông tin điện tử của Sở Tư pháp theo địa chỉ <http://stp.dongnai.gov.vn/vbqp> để tải nội dung Thông tư nêu trên, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - UBND tỉnh (báo cáo);
 - Sở TN&MT (phối hợp);
 - Trang Thông tin điện tử STP;
 - Lưu: VT, BTTP.
- (D:\Ha2014\GDTP)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phan Văn Châu

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **7721** /UBND-CNN

Đồng Nai, ngày **20** tháng **9** năm **2014**

V/v thực hiện 02 Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường về giám định tư pháp.

SỞ TƯ PHÁP ĐỒNG NAI	
CÔNG	SỐ: <u>1526</u>
VĂN	NGÀY: <u>22/8/2014</u>
ĐẾN	CHUYỂN: _____

Kính gửi:

- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp;
- UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

Thực hiện Thông tư số 44/2014/TT-BTNMT ngày 01/8/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và Môi trường; Thông tư số 45/2014/TT-BTNMT ngày 01/8/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ giám định tư pháp và mẫu giám định tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và đơn vị liên quan triển khai thực hiện 02 Thông tư nêu trên.

Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo UBND tỉnh kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Chánh, Phó Văn phòng CNN;
- Lưu: VT, CNN, NC.NMH

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Lục Hòa

Số: 44 /2014/TT-BTNMT

Hà Nội, ngày 01 tháng 8 năm 2014

THÔNG TƯ

Quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Pháp lệnh số 02/2012/UBTVQH13 ngày 28 tháng 3 năm 2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về chi phí giám định, định giá; chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng;

Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp; lập và công bố danh sách giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc; thủ tục cử người tham gia giám định tư pháp và thành lập hội đồng giám định; hướng dẫn áp dụng quy chuẩn chuyên môn cho hoạt động giám định tư pháp; chi phí giám định và chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường; Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là cấp tỉnh) và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Chương II

TIÊU CHUẨN, HỒ SƠ, THỦ TỤC BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP; LẬP VÀ CÔNG BỐ DANH SÁCH GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP, NGƯỜI GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC, TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC

Điều 3. Tiêu chuẩn bổ nhiệm giám định viên tư pháp

1. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt.

2. Tiêu chuẩn “Có trình độ đại học trở lên” là có bằng tốt nghiệp đại học hoặc tương đương trở lên do cơ sở giáo dục của Việt Nam cấp hoặc công nhận là tương đương đại học hoặc trên đại học tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về giáo dục và điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, thuộc một trong các lĩnh vực chuyên ngành sau đây:

- a) Đất đai;
- b) Tài nguyên nước;
- c) Địa chất, khoáng sản;
- d) Môi trường;
- đ) Khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu;
- e) Đo đạc và bản đồ;
- g) Biển và hải đảo;
- h) Viễn thám;
- i) Lĩnh vực đào tạo khác phù hợp với vị trí chuyên môn được bổ nhiệm.

3. Đã trực tiếp làm công tác chuyên môn ở lĩnh vực được đào tạo quy định tại Khoản 2 Điều này liên tục từ đủ 05 năm trở lên tính từ ngày bổ nhiệm ngạch công chức, viên chức hoặc ký hợp đồng lao động.

Điều 4. Hồ sơ đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp

1. Công văn đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp của thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

2. Bản sao bằng tốt nghiệp đại học trở lên theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 Thông tư này.

3. Sơ yếu lý lịch và Phiếu lý lịch tư pháp.

4. Giấy xác nhận của cơ quan, đơn vị để chứng minh thời gian thực tế hoạt động chuyên môn của người được đề nghị bổ nhiệm hoặc người có đơn đề nghị bổ nhiệm.

Điều 5. Thủ tục bổ nhiệm giám định viên tư pháp

1. Thủ tục bổ nhiệm giám định viên tư pháp tại Bộ Tài nguyên và Môi trường:

a) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ lựa chọn người có đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 3 của Thông tư này, lập hồ sơ đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp gửi Vụ Tổ chức cán bộ của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

b) Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Vụ trưởng Vụ Pháp chế xem xét hồ sơ, lựa chọn và trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định bổ nhiệm giám định viên tư pháp.

2. Thủ tục bổ nhiệm giám định viên tư pháp ở địa phương:

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Tư pháp lựa chọn người có đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 3 của Thông tư này, lập hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bổ nhiệm giám định viên tư pháp.

Điều 6. Miễn nhiệm giám định viên tư pháp

1. Các trường hợp miễn nhiệm, hồ sơ đề nghị miễn nhiệm giám định viên tư pháp thực hiện theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 10 của Luật Giám định tư pháp.

2. Hàng năm, thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường rà soát, lập hồ sơ đề nghị miễn nhiệm giám định viên tư pháp gửi Vụ Tổ chức cán bộ của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Vụ trưởng Vụ Pháp chế kiểm tra hồ sơ, trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, quyết định miễn nhiệm giám định viên tư pháp tại Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Tư pháp kiểm tra hồ sơ, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định miễn nhiệm giám định viên tư pháp ở địa phương.

Điều 7. Lập, công bố, điều chỉnh danh sách giám định viên tư pháp; lập, công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc

1. Lập, công bố, điều chỉnh danh sách giám định viên tư pháp

a) Đối với giám định viên tư pháp do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ nhiệm, miễn nhiệm:

Vụ Tổ chức cán bộ lập và gửi danh sách giám định viên tư pháp đến Văn phòng Bộ để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ, đồng thời gửi đến Bộ Tư pháp để lập danh sách chung.

Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được danh sách, Văn phòng Bộ có trách nhiệm đăng tải danh sách giám định viên tư pháp trên Cổng thông tin điện tử của Bộ.

b) Đối với giám định viên tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm:

Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm lập, điều chỉnh và gửi danh sách giám định viên tư pháp để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đồng thời gửi đến Bộ Tư pháp để lập danh sách chung.

2. Lập, công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc

a) Người có đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 18 của Luật Giám định tư pháp, tổ chức có đủ điều kiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 19 của Luật Giám định tư pháp được lựa chọn để lập danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc;

b) Căn cứ tiêu chuẩn quy định tại Điểm a Khoản này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ lựa chọn, lập danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc gửi Vụ Tổ chức cán bộ trước ngày 01 tháng 10 hàng năm.

Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Vụ trưởng Vụ Pháp chế xem xét, lựa chọn người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc, trình Lãnh đạo Bộ quyết định công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc;

Vụ Tổ chức cán bộ gửi danh sách kèm theo thông tin công bố về người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc đã được Lãnh đạo Bộ quyết định công bố đến Văn phòng Bộ để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ theo quy định tại Điều 23, Điều 24 của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp, đồng thời gửi Bộ Tư pháp để lập danh sách chung.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập, công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đồng thời gửi đến Bộ Tư pháp để lập danh sách chung.

Chương III
THỦ TỤC CỬ NGƯỜI THAM GIA
GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP VÀ THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH;
ÁP DỤNG QUY CHUẨN CHUYÊN MÔN, CHI PHÍ GIÁM ĐỊNH
VÀ CHẾ ĐỘ BỒI DƯỠNG GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP

Điều 8. Cử người tham gia giám định tư pháp

1. Sau khi nhận được trung cầu, yêu cầu giám định tư pháp có nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan lựa chọn giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc phù hợp nội dung trung cầu, yêu cầu giám định, đề xuất hình thức giám định là giám định cá nhân hoặc giám định tập thể theo quy định tại Điều 28 của Luật Giám định tư pháp, trình Lãnh đạo Bộ quyết định cử người thực hiện giám định và hình thức giám định.

2. Trường hợp trung cầu, yêu cầu giám định tư pháp có nội dung không thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ hoặc yêu cầu giám định tư pháp chưa đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, Vụ trưởng Vụ Pháp chế trình Lãnh đạo Bộ từ chối giám định tư pháp và trả lời cơ quan trung cầu giám định, người yêu cầu giám định.

3. Trường hợp các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ nhận được trung cầu, yêu cầu giám định thuộc thẩm quyền giải quyết, thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tiếp nhận và phân công người thực hiện giám định tư pháp theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức, người được phân công giám định tư pháp có trách nhiệm tiếp nhận nội dung trung cầu, yêu cầu giám định, tổ chức thực hiện giám định, kết luận về các nội dung giám định và trả lời cơ quan trung cầu giám định, người yêu cầu giám định tư pháp theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bất khả kháng không tổ chức thực hiện được việc giám định tư pháp, người được phân công giám định tư pháp phải thông báo cho cơ quan, đơn vị và nêu rõ lý do.

Điều 9. Thành lập hội đồng giám định

1. Điều kiện thành lập hội đồng giám định:

a) Hội đồng giám định trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường được thành lập trong trường hợp quy định tại Điều 30 của Luật Giám định tư pháp;

b) Hội đồng giám định trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định thành lập.

2. Thành lập hội đồng giám định:

a) Vụ trưởng Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ lựa chọn giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc và cán bộ, công chức thuộc Bộ phù hợp với nội dung trung cầu, yêu cầu giám định, hoàn thiện hồ sơ trình Bộ trưởng quyết định thành lập hội đồng;

b) Thành phần, số lượng thành viên và cơ chế hoạt động của hội đồng giám định thực hiện theo Điều 30 của Luật Giám định tư pháp.

Điều 10. Áp dụng quy chuẩn chuyên môn cho hoạt động giám định tư pháp; chi phí giám định và chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp

1. Hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường được thực hiện căn cứ vào quy chuẩn chuyên môn trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường hiện hành và các văn bản pháp luật có liên quan đến nội dung cần giám định.

2. Chi phí giám định tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường được thu, chi theo quy định của Pháp lệnh số 02/2012/UBTVQH13 ngày 28 tháng 3 năm 2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về chi phí giám định, định giá; chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng; các văn bản quy định chi tiết thi hành và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường thực hiện theo Quyết định số 01/2014/QĐ-TTg ngày 01 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Thông tư này.

2. Hàng năm, căn cứ kết quả hoạt động giám định tư pháp và thực tế chi phí giám định của năm trước, Vụ Pháp chế lập dự toán kinh phí hoạt động giám định tư pháp của Bộ từ nguồn kinh phí dự phòng gửi Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính để tổng hợp vào dự toán ngân sách chung, trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 9 năm 2014.

2. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Toà án nhân dân tối cao; Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- UBND và Sở TNMT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng Bộ TNMT;
- Các đơn vị thuộc Bộ TNMT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo; Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Công Thông tin điện tử Bộ TNMT;
- Lưu: VT, PC.

Handwritten initials

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Hồng Hà

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 45/2014/TT-BTNMT

Hà Nội, ngày 01 tháng 8 năm 2014

THÔNG TƯ

**Quy định về hồ sơ giám định tư pháp và các mẫu
giám định tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường**

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư quy định về hồ sơ giám định tư pháp và các mẫu giám định tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về hồ sơ giám định tư pháp và các mẫu giám định tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường; Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến giám định tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Điều 3. Hồ sơ và các mẫu giám định tư pháp

1. Hồ sơ giám định tư pháp là toàn bộ các căn cứ pháp lý, biên bản, văn bản ghi nhận quá trình thực hiện giám định, kết luận giám định và các tài liệu khác có liên quan đến toàn bộ quá trình thực hiện hoạt động giám định.

2. Hồ sơ giám định tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường bao gồm:

a) Văn bản trung cầu, yêu cầu giám định và tài liệu liên quan đến vụ việc trung cầu giám định;

b) Biên bản giao, nhận hồ sơ, đối tượng trung cầu, yêu cầu giám định thực hiện theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư này;

c) Biên bản mở niêm phong thực hiện theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư này;

d) Kết luận giám định tư pháp thực hiện theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư này;

đ) Văn bản ghi nhận quá trình thực hiện giám định thực hiện theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Thông tư này;

e) Biên bản bàn giao kết luận giám định tư pháp thực hiện theo Mẫu số 05 ban hành kèm theo Thông tư này;

g) Tài liệu khác có liên quan đến việc giám định (nếu có).

Điều 4. Tiếp nhận hồ sơ trung cầu, yêu cầu giám định

1. Khi tiếp nhận hồ sơ trung cầu, yêu cầu giám định trong tình trạng niêm phong thì trước khi mở phải kiểm tra kỹ niêm phong. Quá trình mở niêm phong phải lập thành biên bản mở niêm phong trước sự chứng kiến của cá nhân hoặc đại diện tổ chức thực hiện giám định và người trung cầu, yêu cầu giám định. Mọi thông tin, diễn biến liên quan đến quá trình mở niêm phong phải được ghi vào biên bản và có chữ ký xác nhận của các bên tham gia.

2. Đối với hồ sơ trung cầu, yêu cầu giám định không hợp lệ thì cá nhân hoặc tổ chức được trung cầu, yêu cầu thực hiện giám định phải có văn bản trả lời cơ quan hoặc người trung cầu, yêu cầu và nêu rõ lý do.

3. Quá trình thực hiện giám định tư pháp theo trung cầu, yêu cầu trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường phải đảm bảo tuân thủ nguyên tắc quy định tại Điều 3 của Luật Giám định tư pháp và được lập thành văn bản ghi nhận kịp thời, đầy đủ, trung thực.

4. Khi việc thực hiện giám định hoàn thành, cá nhân, tổ chức thực hiện giám định có trách nhiệm giao lại đối tượng giám định cho cơ quan hoặc người trung cầu, yêu cầu giám định, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 9 năm 2014.

2. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Toà án nhân dân tối cao; Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- UBND và Sở TNMT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng Bộ TNMT;
- Các đơn vị thuộc Bộ TNMT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo; Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ TNMT;
- Lưu: VT, PC.

đ. h

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Hồng Hà

Mẫu số 01

BIÊN BẢN
GIAO, NHẬN HỒ SƠ, ĐỐI TƯỢNG TRUNG CẦU, YÊU CẦU GIÁM ĐỊNH
(Ban hành kèm theo Thông tư số 45/2014/TT-BTNMT
ngày 01 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
GIAO, NHẬN HỒ SƠ, ĐỐI TƯỢNG TRUNG CẦU, YÊU CẦU GIÁM ĐỊNH

Hôm nay, hồi giờ ngày tháng năm.....tại:(2)

Chúng tôi gồm:

1. Bên trung cầu, yêu cầu giám định: (1)

+ Ông (bà)chức vụ

+ Ông (bà)chức vụ

2. Bên tiếp nhận trung cầu, yêu cầu giám định (3):

+ Ông (bà)chức vụ

+ Ông (bà)chức vụ

3. Người chứng kiến (nếu có):

Ông (bà)..... (4)

Tiến hành giao nhận hồ sơ, đối tượng trung cầu, yêu cầu giám định theo yêu cầu tại Quyết định trung cầu, yêu cầu giám định số.....(5) như sau:

.....
(Chú ý: Ghi rõ tên, loại, số, ký hiệu, ngày, tháng, năm, trích yếu nội dung thông tin và tình trạng của hồ sơ, đối tượng trung cầu, yêu cầu giám định).

Biên bản giao, nhận hồ sơ, đối tượng trung cầu, yêu cầu giám định đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên nghe và đại diện ký xác nhận; biên bản được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản.

Việc giao nhận hoàn thành hồi.... giờ ngày .../.../...

ĐẠI DIỆN BÊN TIẾP NHẬN
TRUNG CẦU, YÊU CẦU (3)
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN TRUNG CẦU/
YÊU CẦU (1)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Tên cá nhân, tổ chức trung cầu, yêu cầu giám định
- (2) Thời gian, địa điểm giao nhận hồ sơ, đối tượng giám định
- (3) Tên cá nhân, tổ chức tiếp nhận trung cầu, yêu cầu giám định
- (4) Họ tên, chức vụ, địa chỉ người chứng kiến
- (5) Số văn bản trung cầu, yêu cầu giám định (nếu có)

Mẫu số 02

BIÊN BẢN MỞ NIÊM PHONG

(Ban hành kèm theo Thông tư số 45/2014/TT-BTNMT
ngày 01 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN MỞ NIÊM PHONG

Hôm nay, hồi ... giờ ngày ... tháng ... năm.... tại: (2)

Chúng tôi gồm:

1. Bên tiếp nhận trung cầu, yêu cầu giám định: (1)

+ Ông (bà) chức vụ.....

+ Ông (bà) chức vụ

2. Bên trung cầu, yêu cầu giám định (3):

+ Ông (bà) chức vụ

+ Ông (bà) chức vụ

3. Người chứng kiến (nếu có):

Ông (bà) (4)

Tiến hành thủ tục mở niêm phong hồ sơ, đối tượng trung cầu, yêu cầu giám định theo yêu cầu tại Quyết định trung cầu, yêu cầu giám định số

(5) sau đây:

(Chú ý: Ghi nhận rõ tên, loại, số, ký hiệu, ngày, tháng, năm, trích yếu nội dung và tình trạng tài liệu, đối tượng giám định khi tiến hành mở niêm phong).

Biên bản mở niêm phong đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên nghe và đại diện ký xác nhận; biên bản được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản.

Việc mở niêm phong hoàn thành hồi giờ ngày/...../.....

**ĐẠI DIỆN BÊN TRUNG CẦU,
YÊU CẦU (2)**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN BÊN TIẾP NHẬN
TRUNG CẦU, YÊU CẦU (1)**

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Tên cá nhân, tổ chức tiếp nhận trung cầu, yêu cầu giám định.

(2) Thời gian địa điểm tiến hành mở niêm phong.

(3) Tên cá nhân, tổ chức trung cầu, yêu cầu giám định

(4) Họ tên, chức vụ, địa chỉ người chứng kiến.

(5) Số văn bản trung cầu, yêu cầu giám định (nếu có).

Mẫu số 03

KẾT LUẬN GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP

(Ban hành kèm theo Thông tư số 45/2014/TT-BTNMT
ngày 01 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

(1)
GIÁM ĐỊNH CÁ NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT LUẬN GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP

CÁC NỘI DUNG THEO TRUNG CẦU, YÊU CẦU GIÁM ĐỊNH ... (2)

Căn cứ Quyết định số ...(3) về việc tiếp nhận trung cầu, yêu cầu giám định và Quyết định cử người tham gia giám định tư pháp hình thức giám định cá nhân đối với trung cầu, yêu cầu giám định ...(2), giám định viên đã tiến hành giám định các nội dung được trung cầu, yêu cầu và kết luận giám định như sau:

1. *Người giám định tư pháp:*

(ghi rõ họ tên giám định viên hoặc người giám định theo vụ việc)

2. *Người trung cầu, yêu cầu giám định:*

(ghi rõ tên cơ quan, người trung cầu, yêu cầu giám định, văn bản đề nghị trung cầu, yêu cầu giám định)

3. *Thông tin của đối tượng giám định:*

4. *Thời gian tiếp nhận văn bản trung cầu, yêu cầu giám định:*

5. *Nội dung trung cầu, yêu cầu giám định:*

6. *Phương pháp thực hiện giám định:*

7. *Kết luận về đối tượng giám định:*

8. *Thời gian, địa điểm thực hiện, hoàn thành việc giám định:*

Kết luận giám định hoàn thành ngày.... tháng... năm...

Địa điểm hoàn thành kết luận giám định cá nhân:

Kết luận giám định này gồm....trang, được làm thành ... bản có giá trị như nhau và được gửi cho:

- Cơ quan trung cầu/yêu cầu giám định: 02 (hai) bản;

- Lưu hồ sơ giám định: 02 (hai) bản.

Bản kết luận giám định này đã được giám định viên ký tên và chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

CHỮ KÝ GIÁM ĐỊNH VIÊN/NGƯỜI GIÁM ĐỊNH THEO VỤ VIỆC*(Chữ ký và ghi rõ họ tên)***XÁC NHẬN CỦA(1)**

..... xác nhận chữ ký nói trên là chữ ký của giám định viên được cử giám định cá nhân theo Quyết định số (3).

(4)....., ngày tháng năm

(Ký tên, đóng dấu)(5)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan tiếp nhận trung cầu, yêu cầu (nếu người giám định tư pháp là cá nhân thì không ghi mục này).
- (2) Số văn bản trung cầu, yêu cầu giám định (nếu có)
- (3) Số Quyết định về việc tiếp nhận trung cầu, yêu cầu và cử người tham gia giám định tư pháp hình thức giám định cá nhân.
- (4) Địa điểm hành chính nơi diễn ra việc thực hiện giám định.
- (5) Lãnh đạo cơ quan tiếp nhận trung cầu, yêu cầu giám định hoặc cơ quan chứng thực chữ ký.

(1)
GIÁM ĐỊNH TẬP THỂ
 (hoặc **HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH**)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT LUẬN GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP

CÁC NỘI DUNG THEO TRUNG CẦU, YÊU CẦU GIÁM ĐỊNH ... (2)

Căn cứ Quyết định số(3) về việc tiếp nhận trung cầu, yêu cầu giám định và Quyết định cử người tham gia giám định tư pháp hình thức giám định tập thể (hoặc Hội đồng giám định) đối với trung cầu, yêu cầu giám định(2), các thành viên giám định tập thể (hoặc Hội đồng giám định) đã tiến hành giám định các nội dung được trung cầu, yêu cầu giám định và kết luận giám định như sau:

1. Người giám định tư pháp:

(Ghi rõ họ, tên từng giám định viên hoặc người giám định theo vụ việc)

2. Người trung cầu, yêu cầu giám định:

(ghi rõ tên cơ quan, người trung cầu, yêu cầu giám định, văn bản đề nghị trung cầu, yêu cầu giám định)

3. Thông tin xác định đối tượng giám định:

4. Thời gian tiếp nhận văn bản trung cầu, yêu cầu giám định:

5. Nội dung trung cầu, yêu cầu giám định:

6. Phương pháp thực hiện giám định:

7. Kết luận về đối tượng giám định:

8. Thời gian, địa điểm hoàn thành việc giám định:

Kết luận giám định hoàn thành ngày ... tháng năm

Địa điểm hoàn thành kết luận giám định tập thể/Hội đồng giám định:

Kết luận giám định này gồm trang, được làm thành ... bản có giá trị như nhau và được gửi cho:

- Cơ quan trung cầu giám định: 02 (hai) bản;

- Lưu hồ sơ giám định: 02 (hai) bản.

Bản kết luận giám định này đã được tập thể các thành viên giám định/Hội đồng giám định thảo luận, thông qua, đồng ký tên và chịu trách nhiệm như nhau trước pháp luật.

CHỮ KÝ CÁC THÀNH VIÊN GIÁM ĐỊNH TẬP THỂ

(hoặc Hội đồng giám định)

(Ký và ghi rõ họ, tên)

XÁC NHẬN CỦA (1)

..... xác nhận những chữ ký nói trên là chữ ký của các thành viên được cử tham gia giám định tập thể/Hội đồng giám định theo Quyết định số (3)

(4)....., ngày tháng năm

(Ký tên, đóng dấu)(5)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan tiếp nhận trung cầu, yêu cầu giám định.
- (2) Số văn bản trung cầu, yêu cầu giám định (nếu có).
- (3) Số Quyết định về việc tiếp nhận trung cầu, yêu cầu và cử người tham gia giám định tư pháp hình thức giám định tập thể (hoặc Hội đồng giám định).
- (4) Địa điểm hành chính nơi diễn ra việc thực hiện giám định.
- (5) Lãnh đạo cơ quan tiếp nhận trung cầu, yêu cầu giám định hoặc cơ quan chứng thực chữ ký.

Mẫu số 04**VĂN BẢN GHI NHẬN QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN GIÁM ĐỊNH**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 45/2014/TT-BTNMT
ngày 01 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
(2) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

VĂN BẢN GHI NHẬN QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN GIÁM ĐỊNH

Tôi/Chúng tôi gồm:

Thực hiện Quyết định số(3) về việc tiếp nhận trung cầu, yêu cầu giám định và cử người tham gia giám định tư pháp theo hình thức ... (*giám định tập thể/giám định cá nhân*) đối với trung cầu, yêu cầu giám định(4), giám định viên/các thành viên giám định tập thể đã tiến hành giám định các nội dung được trung cầu, yêu cầu được ghi nhận quá trình như sau:

NỘI DUNG: (5)

Văn bản ghi nhận quá trình thực hiện giám định đã được cá nhân giám định viên (*trường hợp giám định hình thức cá nhân*)/tập thể các thành viên giám định (*đối với trường hợp giám định tập thể/Hội đồng giám định*) thảo luận, thông qua, đồng ký tên và lưu hồ sơ giám định (6)/.

(7)...., ngày tháng năm....

CHỮ KÝ GIÁM ĐỊNH VIÊN/CÁC THÀNH VIÊN GIÁM ĐỊNH TẬP THỂ

(Ký, ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

- (1) Tên cá nhân, tổ chức giám định tư pháp tiếp nhận trung cầu, yêu cầu giám định.
- (2) Giám định cá nhân/giám định tập thể.
- (3) Tên, loại, số, ký hiệu, ngày, tháng, năm và trích yếu nội dung tiếp nhận trung cầu, yêu cầu giám định và cử người tham gia giám định tư pháp hình thức cá nhân hoặc tập thể.
- (4) Tên, loại, số, ký hiệu, ngày, tháng, năm và trích yếu nội dung của văn bản trung cầu giám định hoặc các thông tin của văn bản yêu cầu giám định.
- (5) Ghi đầy đủ, chi tiết diễn biến quá trình giám định theo từng ngày; nhiệm vụ của mỗi giám định viên tư pháp, người giám định theo vụ việc trong thực hiện giám định các nội dung theo yêu cầu giám định; Phương pháp thực hiện giám định; Kết luận và các ý kiến giống, khác nhau về đối tượng giám định; Thời gian, địa điểm diễn ra việc giám định theo từng ngày cụ thể; Ngày kết thúc giám định; Địa điểm hoàn thành kết luận giám định và các vấn đề có liên quan khác cần ghi nhận..
- (6) Văn bản ghi nhận quá trình giám định phải được thực hiện trong suốt quá trình giám định. Các thành viên tham gia giám định ngày nào thì trực tiếp ghi ý kiến của mình và ký xác nhận vào văn bản ghi nhận quá trình giám định của ngày đó.
- (7) Địa điểm hành chính nơi diễn ra quá trình giám định.

Mẫu số 05

BIÊN BẢN BÀN GIAO KẾT LUẬN GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 45 /2014/TT-BTNMT
ngày 01 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

BÀN GIAO KẾT LUẬN GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP

- Căn cứ Luật Giám định tư pháp năm 2012 và các văn bản pháp lý liên quan;
- Căn cứ Quyết định trung cầu, yêu cầu giám định số
-

Hôm nay, hồi ... giờ ... ngày ... tháng ... năm.....tại: (2)

Chúng tôi gồm:

1. Bên tiếp nhận trung cầu, yêu cầu giám định (1):

+ Ông (bà)chức vụ

+ Ông (bà)chức vụ

2. Bên trung cầu, yêu cầu giám định (3):

+ Ông (bà) chức vụ

3. Người chứng kiến (nếu có):

Ông (bà) (4)

Tiến hành bàn giao kết luận giám định vụ việc và tài liệu phục vụ giám định theo Quyết định trung cầu, yêu cầu giám định gồm:

- 02 Bản Kết luận giám định (giá trị pháp lý như nhau), mỗi bảntrang, có đầy đủ chữ ký các thành viên tham gia giám định tư pháp hình thức ... (giám định cá nhân hoặc giám định tập thể), có xác nhận đóng dấu của

- Tài liệu kèm theo Quyết định trung cầu, yêu cầu giám định..... (5)

Việc bàn giao kết luận giám định và tài liệu phục vụ giám định kết thúc hồi ...giờ... cùng ngày; biên bản được lập thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau, đã đọc lại cho hai bên giao nhận cùng nghe và thống nhất ký tên xác nhận, mỗi bên giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN TRUNG CẦU, YÊU CẦU
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN TIẾP NHẬN
TRUNG CẦU, YÊU CẦU(3)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Tên cá nhân, tổ chức tiếp nhận trung cầu, yêu cầu giám định.
- (2) Địa điểm giao nhận thông tin, tài liệu.
- (3) Tên cá nhân, tổ chức trung cầu, yêu cầu giám định.
- (4) Ghi rõ họ tên, chức vụ, địa chỉ người chứng kiến.
- (5) Tên, loại, số, ký hiệu, ngày, tháng, năm và trích yếu nội dung thông tin, tài liệu.